

Số: 2705/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 16 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch Công tác thanh tra năm 2015
của Thanh tra tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ban hành ngày 15/11/2010;
Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2007 và năm 2012;
Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ban hành ngày 11/11/2011;
Căn cứ Luật Tố cáo số 03/2011/QH13 ban hành ngày 11/11/2011;
Căn cứ Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 ban hành ngày 25/11/2013;
Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Xét đề nghị của Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 55/TTr-T.Tr ngày 27/11/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch Công tác thanh tra năm 2015 của Thanh tra tỉnh (Kế hoạch số 14/KH-TTr ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Thanh tra tỉnh).

Điều 2. Chánh Thanh tra tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này và định kỳ báo cáo cho Chủ tịch UBND tỉnh, Thanh tra Chính phủ việc thực hiện theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban PC – HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP;
- Phòng: Phòng NC-NgV, TCD;
- Lưu: VT. DNS0 (08/12)

144A

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trâm

Số: 14 /KH-T.Tr

Bình Phước, ngày 25 tháng 11 năm 2014

VP.UBND T. BÌNH PHƯỚC	
ĐẾN	Số.....
	Ngày 03/12/2014
Chuyển.....	PMU
Lưu Hồ Sơ Số..... Căn cứ	

KẾ HOẠCH
Công tác Thanh tra năm 2015

Lưu Hồ Sơ Số..... Căn cứ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ban hành ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2007 và năm 2012;

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ban hành ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Tố cáo số 03/2011/QH13 ban hành ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 ban hành ngày 25/11/2013;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Căn cứ hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ tại các văn bản số 2546/TTCP-VP ngày 21/10/2014 về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2015

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương;

Thanh tra tỉnh Bình Phước xây dựng Kế hoạch công tác năm 2015 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về thanh tra gắn với việc tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Thanh tra Chính phủ trong công tác quản lý nhà nước. Hoạt động thanh tra đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm; đồng thời phải bám sát và đáp ứng được các yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh cũng như việc tăng cường quản lý nhà nước về thanh tra. Hoạt động thanh tra trong năm tiếp tục tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, các lĩnh vực bức xúc, nổi cộm có nhiều khiếu nại, tố cáo và có dư luận quan tâm, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các vi phạm pháp luật; đồng thời chú trọng việc thực hiện có hiệu quả các kết luận, kiến nghị, Quyết định xử lý sau thanh tra, nhất là đối với các vụ việc có sai phạm lớn về kinh tế.

2. Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ và của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; trong đó, tập trung

triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, đặc biệt là Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư; tiếp tục rà soát, giải quyết cơ bản các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Tiếp tục triển khai đạt kết quả Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 02/7/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh (giai đoạn 2 từ năm 2012 đến năm 2016); Tập trung thực hiện Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 13/5/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp trong phòng ngừa tham nhũng.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác thanh tra

a) Thanh tra hành chính

Trong năm 2015, Thanh tra tỉnh triển khai 04 cuộc thanh tra hành chính tập trung vào các lĩnh vực như: Việc chấp hành pháp luật trong thanh tra, xử lý vi phạm hành chính và quản lý sử dụng kinh phí từ các khoản được phép trích từ xử lý vi phạm hành chính nêu trên; thanh tra toàn diện việc đầu tư các dự án Trung tâm hành chính cấp xã; Thanh tra toàn diện việc chấp hành pháp luật về hoạt động tài chính; thanh tra việc quản lý, đầu tư và sử dụng các nguồn vốn vào dự án xây dựng nông thôn mới (*Chi tiết có phụ lục kèm theo*).

Ngoài ra, Thanh tra tỉnh sẽ triển khai các Đoàn thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Thanh tra Chính phủ khi có yêu cầu.

b) Thanh tra trách nhiệm

Theo quy định của pháp luật, trong năm Thanh tra tỉnh sẽ triển khai 02 cuộc thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã trong việc chấp hành pháp luật về thanh tra và việc xây dựng, phê duyệt và triển khai Kế hoạch thanh tra; việc chấp hành pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc thực hiện các Quyết định giải quyết khiếu nại, Kết luận giải quyết tố cáo và Quyết định xử lý về tố cáo đã có hiệu lực thi

hành; việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng (*Chi tiết có phụ lục kèm theo*).

c) Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về thanh tra; công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra; việc thực hiện Quy chế hoạt động Đoàn thanh tra, Quy trình tiến hành thanh tra, Quy chế Giám sát, kiểm tra hoạt động của Đoàn Thanh tra. Khi cần thiết thì thành lập Đoàn thanh tra để kiểm tra, xử lý các Kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra còn vướng mắc.

d) Phúc tra hoặc thanh tra lại các Kết luận thanh tra của các sở, ngành và huyện, thị xã (nếu có) theo đúng thẩm quyền.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 40-CTr/TU của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung triển khai đạt kết quả Đề án tăng cường phổ biến, tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn ban hành theo Quyết định số 1133/2013/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục tổ chức tập huấn về nghiệp vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho các cán bộ, công chức công tác trong các cơ quan Thanh tra trong tỉnh.

b) Công tác tiếp công dân, xử lý đơn

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh kiện toàn Ban tiếp công dân các cấp. Triển khai thực hiện Luật Tiếp công dân và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Gắn công tác tiếp công dân, xử lý đơn với giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và cải cách hành chính.

- Thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Nghị quyết số 39/2012/QH13, ngày 23/11/2012 của Quốc hội Khóa XIII về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các quyết định hành chính về đất đai; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Duy trì và tổ chức tốt công tác tiếp công dân tại trụ sở cơ quan Thanh tra và Ban tiếp dân của UBND các cấp; đẩy mạnh việc ứng dụng các phần mềm xử lý đơn để nâng cao hiệu quả và chất lượng công việc.

- Phối hợp với Ban tiếp công dân của UBND tỉnh trong việc phục vụ lãnh đạo tỉnh tiếp công dân định kỳ hàng tuần. Đồng thời chủ động phối hợp với các cấp, các ngành trong việc triển khai Kế hoạch số 2062/KH-TTCTP ngày 03/9/2014 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 28/10/2014 của UBND tỉnh về việc phối hợp tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng lần thứ XII nhiệm kỳ 2015-2020.

3. Công tác xác minh, kết luận các vụ khiếu nại, tố cáo

- Thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 40-CTr/TU của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội Khóa XIII về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các quyết định hành chính về đất đai; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tập trung giải quyết và đôn đốc các sở, ngành, huyện, thị xã giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo (phần đầu đạt tỷ lệ giải quyết trên 90% đối với các vụ việc mới phát sinh); tiếp tục tham mưu UBND tỉnh xử lý những nội dung còn lại liên quan đến việc rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, kéo dài theo Kế hoạch số 1130/KH-TTCTP ngày 10/5/2012 của Thanh tra Chính phủ và các vụ việc đông người kéo dài theo Báo cáo Kết luận số 13/BC-TTCTP của Thanh tra Chính phủ.

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch 2100/KH-TTCTP ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 08/11/2013 của UBND tỉnh. Giải quyết cơ bản số vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài đã kiểm tra, rà soát trong năm 2014 đi đến dứt điểm theo hướng dẫn và quy trình thực hiện.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước; nắm chắc tình hình và báo cáo kịp thời những vụ việc mới phát sinh tại cơ sở có khả năng khiếu kiện đông người, vượt cấp. Phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành, các đơn vị của tỉnh trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Đôn đốc tổ chức thực hiện nghiêm túc các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật, các quyết định xử lý tố cáo, các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và cấp trên chuyên đến. Tăng cường kiểm tra, rà soát việc thực hiện các Quyết định giải quyết đã có hiệu lực pháp luật nhằm kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý đối với các Quyết định khó thực hiện hoặc thực hiện bị kéo dài do còn vướng mắc.

4. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, gắn với việc giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân; phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức về pháp luật phòng, chống tham nhũng; hướng dẫn triển khai kịp thời các văn bản pháp luật mới về phòng, chống tham nhũng đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, nâng cáo chất lượng, hiệu quả trong việc nắm bắt tình hình, phát hiện tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực trọng điểm dễ xảy ra tham nhũng như: thu, chi ngân sách, xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng, tín dụng, ngân hàng, Thuế, hải quan, mua sắm công...và công tác cán bộ. Tiếp tục đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc kê khai, minh bạch tài sản thu nhập năm 2014 theo Nghị định 78/2013/NĐ-CP và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

- Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra đối với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã trong việc thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng; tổng hợp, báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Thanh tra Chính phủ.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 07/02/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia về Phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 (giai đoạn 2012-2016) và Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 13/5/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Tăng cường Thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

5. Công tác xây dựng ngành

- Tổng kết Luật Phòng, chống tham nhũng, sơ kết Luật Thanh tra theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

- Triển khai Thông tư liên tịch số 03/TTLT-TTCP-BNV ngày 18/9/2014 về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thanh tra quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, từ đó củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy của cơ quan Thanh tra

để thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2857/QĐ-TTCP ngày 21/10/2011 về việc phê duyệt quy hoạch phát triển nhân lực ngành thanh tra thời kỳ 2011-2020 theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ và Chỉ thị số 345/CT-TTCP ngày 23/02/2012 về việc "Đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, Khóa XI về "*Những vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*"; xây dựng cơ quan Thanh tra trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh xây dựng văn hóa thanh tra, đạo đức nghề nghiệp thanh tra gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, nâng cao chất lượng thực thi công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Thanh tra kỷ cương, trách nhiệm, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

- Xây dựng kế hoạch, đăng ký nhu cầu đào tạo cán bộ nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ công chức ngành Thanh tra và cán bộ làm công tác tiếp công dân các cấp. Tăng cường tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm đối với một số tỉnh, thành phố trong nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác phòng chống tham nhũng để không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức ngành Thanh tra.

- Triển khai đồng bộ các các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 70 năm ngày thành lập ngành Thanh tra Việt Nam (23/11/1945-23/11/2015) theo Kế hoạch số 90/KH-TTCP ngày 16/01/2014 của Thanh tra Chính phủ và phong trào thi đua chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII.

- Đẩy mạnh công tác tin học hóa, xây dựng hoàn thiện các quy trình, quy chế trong công tác thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo đúng pháp luật và đạt hiệu quả trong quá trình thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ Kế hoạch công tác thanh tra năm 2015 của Thanh tra tỉnh đã được UBND tỉnh phê duyệt; các phòng thuộc cơ quan Thanh tra tỉnh quán triệt nội dung của Kế hoạch tới cán bộ, công chức trong phòng và đề ra kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện đạt kết quả; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ (tháng, quý, sáu tháng, báo cáo năm).

- Thanh tra các huyện, thị xã và Thanh tra các sở, ban, ngành căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ và chương trình công tác của ngành, địa phương mình và kế hoạch công tác năm 2015 của Thanh tra tỉnh để xây dựng chương trình kế hoạch công tác của đơn vị mình cho phù hợp, đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, tránh trùng lặp, chồng chéo.

- Trên cơ sở kế hoạch này Chánh Thanh tra tỉnh sẽ căn cứ tình hình thực tế để quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng Nghiệp vụ trực thuộc tham mưu thực hiện theo đúng quy định.

- Giao Văn phòng Thanh tra tỉnh có trách nhiệm tham mưu Chánh Thanh tra đảm bảo các điều kiện cần thiết để triển khai, thực hiện kế hoạch này đạt kết quả đã đề ra. Phối hợp với các huyện, thị, sở, ngành có liên quan để triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch và đột xuất theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Thanh tra Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các phòng kịp thời đề xuất với lãnh đạo Thanh tra tỉnh báo cáo UBND tỉnh điều chỉnh phù hợp với thực tiễn để hoàn thành Kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Thanh tra các huyện, thị, sở, ngành;
- Lưu: VT.

CHÁNH THANH TRA *huy*



Phạm Phước Hải

**DANH MỤC
CÁC CUỘC THANH TRA NĂM 2015**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số/KH-T.Tr ngàytháng năm 2014
của Thanh tra tỉnh Bình Phước)

S TT	Đối tượng thanh tra	Nội dung thanh tra	Thời hạn thanh tra	Phạm vi Thanh tra	Thời gian tiến hành thanh tra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
I	THANH TRA HÀNH CHÍNH							
1	- Sở KH&ĐT - Sở Xây dựng	Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong thanh tra, xử lý vi phạm hành chính và quản lý sử dụng kinh phí từ các khoản được phép trích lại từ xử lý vi phạm hành chính nêu trên	45 ngày	1. Thanh tra việc chấp hành pháp luật về thanh tra 2. Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong việc xử lý vi phạm hành chính và quản lý sử dụng kinh phí (các khoản được phép trích lại sau khi phát hiện, thu hồi nộp NSNN qua thanh tra theo quy định	Quý I 2015	Thanh tra tỉnh	Sở Tài chính	
2	- UBND thị xã Đồng Xoài - Các đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện dự án	Thanh tra toàn diện việc đầu tư các dự án Trung tâm hành chính phường Tân Bình và phường Tân Đồng, thị xã Đồng Xoài	45 ngày	Thanh tra toàn diện	Quý II 2015	Thanh tra tỉnh	Sở KH&ĐT, Sở Xây dựng, Sở Tài chính	
3	Đài Phát thanh	Thanh tra việc chấp	45 ngày	-Thanh tra về hoạt động	Quý II	Thanh tra	Sở TT&TT,	



	và Truyền hình tỉnh	hành các quy định của pháp luật về hoạt động tài chính giai đoạn 2013-2014		tài chính -Thanh tra các khoản thu phí, lệ phí, các khoản thu dịch vụ	2015	tỉnh	Sở Tài chính	
4	-UBND huyện Bù Đăng -UBND xã Minh Hưng, -UBND xã Đức Liễu -Chủ đầu tư và BQLDA xây dựng nông thôn mới của xã Minh Hưng, Đức Liễu -Các đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện dự án	Thanh tra việc quản lý, đầu tư, sử dụng các nguồn vốn vào dự án xây dựng nông thôn mới tại xã Minh Hưng và xã Đức Liễu từ khi triển khai đến thời kỳ thanh tra	45 ngày	Thanh tra toàn diện	Quý II 2015	Thanh tra tỉnh	Sở tài chính Sở N&PTNT	
II THANH TRA TRÁCH NHIỆM								
1	-UBND các huyện Đồng Phú, Bù Đăng, Hớn Quản, Bình Long, Bù Đốp, Phước Long - Sở	Thanh tra trách nhiệm về việc chấp hành pháp luật Thanh tra, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và công tác xây dựng, triển khai kế hoạch thanh tra, việc thực hiện các Quyết định giải quyết khiếu nại, Kết	45	Thanh tra trách nhiệm	Quý IV 2015	Thanh tra tỉnh	-Sở Tư pháp -Sở TN&MT	

	TĐTB&XH	luận giải quyết tố cáo và quyết định xử lý về tố cáo đã có hiệu lực thi hành						
2	UBND huyện Chơn Thành, UBND thị xã Đồng Xoài Sở GTVT	Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng	45 ngày	Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng	Quý III 2015	Thanh tra tỉnh	-Sở Nội vụ -Sở Tư pháp	Có thể triển khai trong Quý IV

